TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 05/2019/HSST
Ngày 12-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Bà **Lê Hoài Thuỷ**.

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Trần Thị Thúy Sâm;**
2. Ông **Nguyễn Quang Duy.**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Đinh Thị Tường Vy -** Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST - HS ngày 28/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 26/02/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 2000 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1976 và bà Trương Thị Lệ H, sinh năm 1977; hiện trú tại: Khu phố B, thị trấn C, tỉnh Quảng Trị; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn V, sinh năm 1999 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; hiện trú tại: Khu phố B, thị trấn C, tỉnh Quảng Trị; chung sống với chị Hoàng Thị H có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 27/12/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 21/12/2018, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô BKS 74B1-185.31 của anh Nguyễn Văn C (anh C) đến nhà Nguyễn Văn V ở thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh chơi khoảng 30 phút, C chở V đi ra bãi biển. Lúc này, C nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã rủ V chung tiền mua ma túy về sử dụng, V đồng ý. Nguyễn Văn C đưa cho Nguyễn Văn V 150.000 đồng, C điều khiển xe mô tô BKS 74B1-185.31 chở V đi mua ma túy. Trên đường đi, C đưa điện thoại cho V để liên hệ với người bán ma túy nhưng không ai nghe máy. C chở V đến công viên Lê Duẩn thuộc phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, sau khi đi mấy vòng thì thấy một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ), C hỏi mua 3 viên ma túy với giá 300.000 đồng. Người đàn ông đó đồng ý nên V đã đưa 300.000 đồng cho người đàn ông và người này đưa lại cho V 3 viên ma túy. Sau đó C điều khiển xe mô tô chở V đến khu lăng mộ họ Trần ở thôn Phi Thừa, xã Cam An, huyện Cam Lộ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi cả hai chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang. Thu giữ trong người V 3 viên nén màu hồng có in chữ WY.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017).

Tại bản kết luận giám định số 83/KLGĐ ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Methamphetamine là loại ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 03 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2891 gam

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017), điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tuyên tiêu hủy:

0,1106g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy kí hiệu MT07 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị;

01 vỏ chai nhựa, màu trong suốt, dài 22cm, đường kính 06cm, trên thân cách đáy chai 05cm có đục một lỗ tròn nhỏ, tại vị trí đục lỗ có 1/2 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng đã được quấn tròn và cắm vào đó;

01 máy bật lửa ga màu đỏ, trên thân có chữ Viva.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Ngày 21/12/2018, Nguyễn Văn V bị bắt quả tang tàng trữ 03 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2891 gam, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn C là người không trực tiếp giữ số ma túy này nhưng là người khởi xướng đi mua về sử dụng, nên cả hai cùng góp tiền đi mua nên cùng là đồng phạm trong vụ án.

Hành vi trên của Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Điều luật có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[2] Xét tính chất vai trò từng bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C là người khởi xướng, dùng điện thoại của mình đưa cho V liên lạc để mua ma túy, lấy xe mô tô của gia đình chở V vào Đông Hà và trực tiếp giao dịch để mua 03 viên ma túy.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn V là người cầm tiền, trực tiếp giao nhận ma túy từ người bán và giữ số ma túy này. Do đó, vai trò của C cao hơn so với V.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thần khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xét vai trò các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ nên xem xét áp dụng Điều 54 xử bị cáo Nguyễn Văn V dưới khung hình phạt.

[4] Các bị cáo đều là thanh niên mới lớn, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rỏ ràng và không nghiện ma túy nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ:

0,1106g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy kí hiệu MT07 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị;

01 vỏ chai nhựa, màu trong suốt, dài 22cm, đường kính 06cm, trên thân cách đáy chai 05cm có đục một lỗ tròn nhỏ, tại vị trí đục lỗ có 1/2 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng đã được quấn tròn và cắm vào đó;

01 máy bật lửa ga màu đỏ, trên thân có chữ Viva.

Số vật chứng trên là là những vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy (Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2019).

[6] Ngoài ra, quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V 01 xe mô tô hiệu honda BKS 74B1-185.31 (của anh Nguyễn Văn C1); 01 điện thoại di động hiệu GOLY màu đen bạc (của Nguyễn Văn V); 01

điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng (của ông Nguyễn Văn M). Số tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả lại cho người có quyền lợi liên quan, không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17 đối với bị cáo Nguyễn Văn V áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn C** và **Nguyễn Văn V** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn C**: 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/3/2019.

Bị cáo **Nguyễn Văn V**: 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/3/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V cho UBND thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn C trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

0,1106g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy kí hiệu MT07 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị;

01 vỏ chai nhựa, màu trong suốt, dài 22cm, đường kính 06cm, trên thân cách đáy chai 05cm có đục một lỗ tròn nhỏ, tại vị trí đục lỗ có 1/2 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng đã được quấn tròn và cắm vào đó;

01 máy bật lửa ga màu đỏ, trên thân có chữ Viva.

(Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2019).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Lưu hồ sơ;
- Thi hành án hình sự./.

Lê Hoài Thủy